

Số: /QĐ-BNN-PCTT

Hà Nội, ngày

tháng 9 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc phân loại, phân cấp đê trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;*

*Căn cứ Thông tư số 54/2013/TT-BNNPTNT ngày 17/12/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phân cấp đê và quy định tải trọng cho phép đối với xe cơ giới đi trên đê;*

*Xét đề nghị phân loại, phân cấp tuyến đê trên địa bàn tỉnh Bình Dương của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tại văn bản số 4777/TTr-UBND ngày 29/9/2020, kèm theo báo cáo bổ sung số 1826/BC-SNN ngày 23/8/2022 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Dương;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai (kèm theo Báo cáo thẩm định số 95/BC-PCTT-QLĐĐ ngày 16/9/2022).*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân loại, phân cấp các tuyến đê trên địa bàn tỉnh Bình Dương làm cơ sở cho việc quản lý, bảo vệ, tu bổ, nâng cấp và hộ đê phòng lụt như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên tuyến đê</b>	<b>Địa điểm (vùng bảo vệ)</b>	<b>Chiều dài (km)</b>	<b>Cấp đê</b>
1	Đê bao An Tây	Xã An Tây, thị xã Bến Cát	9,480	V
2	Đê bao Phú An	Xã Phú An, thị xã Bến Cát	8,471	V
3	Đê bao Tân An	Phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một	6,862	V

<b>TT</b>	<b>Tên tuyến đê</b>	<b>Địa điểm (vùng bảo vệ)</b>	<b>Chiều dài (km)</b>	<b>Cấp đê</b>
4	Đê bao Chánh Mỹ	Phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một	7,227	IV
5	Đê bao An Sơn – Lái Thiêu	Xã An Sơn, phường Bình Nhâm, Lái Thiêu, Vĩnh Phú, thành phố Thuận An	12,717	IV
	<b>Tổng cộng</b>		<b>44,757</b>	

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương căn cứ quy định tại Điều 1 Quyết định này để chỉ đạo các cấp, ngành của Tỉnh trong việc thực hiện đảm bảo an toàn cho đê điều; giải tỏa công trình trong phạm vi bảo vệ đê theo quy định của Luật Đê điều; chỉ đạo, thực hiện việc cấm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê, cột lý trình đê ngoài thực địa để phục vụ công tác quản lý, tu bổ, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng đê điều.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Dương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Bình Dương;
- Sở NN&PTNT tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thủy lợi Bình Dương (3b);
- Lưu: VT, PCTT (VT, QLĐĐ).(9b)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hoàng Hiệp**